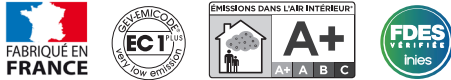


Fixacryl® M1

Plastic acrylic sealant, Fire resistance class M1

Acrylic-based sealant, fire resistance class M1.



GREENBUILDING RATING®

Keragrip Eco
 - Category: Special products
 - Acrylic aeraulic sealants

Very low VOC emissions
 Reduced solvent content 1.9 g/kg
 No environmental hazard rating
 Non-toxic and non-hazardous

RATING SYSTEM ACCREDITED BY CERTIFICATION BODY SGS

ECO NOTES

- Improved on-site safety guaranteed as it is non-toxic and non-hazardous
- Made from solvent-free organic raw materials

PRODUCT STRENGTHS

- Fire resistance class M1
- Excellent adhesion to the most common construction materials
- Quick-drying through evaporation of the water
- Perfect seal
- Highly resistible to ageing
- Solvent-free
- Overpaintable
- Sound-proofing: 60.0 dB according to ASTM E90-97

AREAS OF USE

Sealing of joints in air conditioning and ventilation systems and filling of cracks.
 Excellent final sealing of joints.
 Excellent adhesion to concrete, masonry substrates, aluminium, galvanized sheets and wood.

INSTRUCTIONS FOR USE

Substrate preparation
 The substrates must be cohesive, dry, even, free from grease, dust and loose debris. Do not apply the product to water-sensitive substrates. The fitter is responsible for checking the compatibility of the sealant with the substrate in terms of adhesion, formation of stains and chemical compatibility (perform a preliminary test if necessary).

Application
 Apply the product using the specific gun, a dry brush or a spreader. Smooth Fixacryl® M1 using additive-free water; press to allow the sealant to flow out onto the surface and avoid the formation of air bubbles. Wait until the compound has cured completely. Protect from water and frost until a skin forms (> 1 mm), at least for 24 hours at +23 °C. After the skin has formed, protect the joint from frost until it has cured completely. Clean materials with water before the compound has hardened completely. Use mechanical means to remove hardened sealant. Fixacryl® M1 can be painted over after it has cured completely. It is recommended that dispersed paints (acrylic, vinyl) be used; carry out a preliminary test if necessary.

* ÉMISSION DANS L'AIR INTÉRIEUR Information sur le niveau d'émission de substances volatiles dans l'air intérieur, présentant un risque de toxicité par inhalation, sur une échelle de classe allant de A+ (très faibles émissions) à C (fortes émissions).

TECHNICAL DATA COMPLIANT WITH KERAKOLL QUALITY STANDARD

Tensile strength	< 40%	ISO 7389
Film formation time	≈ 15' (+23 °C, +50% R.H.)	
Curing rate*	≈ 2 mm / 24 h (+23 °C, +50% R.H.)	
Application temperature	+5 °C / +40 °C	
Resistance to flow at +23 °C	≤ 3 mm	ISO 7390
Resistance to flow at +50 °C	≤ 3 mm	ISO 7390
Specific weight	1.6 g/cm ³	
Shelf life	≈ 18 months in the original packaging sealed and protected against damp	
Packaging:		
- 300 ml Cartridge	12 per box / 100 boxes per pallet	
- 1 kg tin	6 buckets per box / 72 buckets per pallet	
- jar 6 kg	100 buckets per pallet	

Values taken at +23 °C, 50% R.H. and no ventilation. Data may vary depending on specific conditions at the building site, i.e. temperature, ventilation and absorbcency level of the substrate and of the materials laid.

*Like all water-based products, the curing time for Fixacryl® M1 depends on the level of ventilation, the temperature and the absorbcency of the substrate.

PERFORMANCE

VOC INDOOR AIR QUALITY (IAQ) - VOLATILE ORGANIC COMPOUND EMISSIONS

Conformity	EC 1 Plus GEV-Emicode	GEV certified 10508/11.01.02
HIGH-Tech		
Elongation at break	75%	
Application temperature range	-20 °C / +80 °C	
Fire resistance class	Class M1	Procès-verbal N ° P189970-DE / 1 of 19/02/2019 by LNE

COVERAGE TABLE

Linear metres of joints with seam sealable with one 300 ml cartridge of Fixacryl® M1

Seam diameter	3 mm	4 mm	5 mm	6 mm	7 mm	8 mm	9 mm	10 mm
	42,5	24	15,3	10,6	7,8	6	4,7	3,8

The trick! In order to have a good adhesion, the seam must be pressed between the two substrates. For small diameters apply a little pressure with the gun, otherwise the sealant will leak out from the back.

COLOUR CHART

White

Grey 9006

The shades shown are intended as an indication only.

WARNING

- Product for professional use
- **Store in a well ventilated room at a maximum temperature of +30 °C**
- See the safety data sheet
- for any other issues, contact the Kerakoll Worldwide Global Service +33 (0) 4 72 89 06 80 – globalservice@kerakoll.com

The Rating classifications refer to the GreenBuilding Rating® Manual 2013. This information was last updated in July 2019 (ref. GBR Data Report - 07.19); please note that additions and/or amendments may be made over time by KERAKOLL SpA; for the latest version, see www.kerakoll.com. KERAKOLL SpA shall therefore be liable for the validity, accuracy and updating of information provided only when taken directly from its institutional website. The technical data sheet given here is based on our technical and practical knowledge. As it is not possible for us to directly check the conditions in your building yards and the execution of the work, this information represents general indications that do not bind Kerakoll in any way. Therefore, it is advisable to perform a preliminary test to verify the suitability of the product for your purposes.



CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CỨU CHÁY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY CỨU CHÁY 4/10

258A Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM
ĐT: 3920 0183 - 3920 0215 / Fax: (08) 3920 1256
Email: info@trungtamppccc410.com.vn

Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 06 năm 2018

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA
KEO CHỐNG CHÁY 360 PHÚT

SỐ: 605/BBKT/18

- Đơn vị yêu cầu kiểm tra: **Công ty TNHH TM DV SX Thuận Thiên Thành**
- Địa chỉ : 26/6 Nguyễn Minh Hoàng, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Mẫu đăng ký kiểm tra: **Keo chống cháy (FIXACRYL M1C)**
- Theo đơn đề nghị kiểm tra ngày: 08/06/2018
- Thời gian kiểm tra: Từ 8h00 ngày 12/06/2018 đến 14h00 ngày 12/06/2018.
- Tên công trình: VCC – Việt Capital Center Project
- Địa chỉ công trình: 3A - 3B Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

1. Thành phần tham gia kiểm tra:

- Ông: *Trung tá Nguyễn Hồng Vương* - Chức vụ: Phó Giám Đốc Trung tâm;
- Bà : Nguyễn Thị Liễu - Chức vụ: Kỹ sư phòng Kiểm định.

2. Thiết bị:

- Lò nung B001;
- Thiết bị đo nhiệt hiện số;
- Đồng hồ bấm giây.

3. Cấu tạo mẫu:

- **Keo chống cháy (FIXACRYL M1C)**
- Kích thước:
- Ký hiệu: M1C
- Năm sản xuất: 2018
- Hãng sản xuất: Kêrakoll
- Nơi sản xuất: Pháp
- Số lượng: 01 Chai

4. Các bước tiến hành xác định giới hạn chịu lửa:

- Cốt định mẫu thử vào sát miệng lò nung, Nhiệt lò nung sẽ tác dụng trực tiếp lên bề mặt mẫu thử.
- Cốt định đầu đo của đồng hồ đo nhiệt độ lên sát bề mặt mẫu thử không bị nhiệt lò nung trực tiếp nung nóng. Trình tự thử nghiệm thực hiện theo đúng quy định trong



- Bảng điện lò nung, đặt chế độ của lò nung theo bảng sau:

Qua thời gian (phút)	Nhiệt độ của lò nung phải đạt ($^{\circ}\text{C}$)
0	27
5	300
30	477
60	595
90	680
120	736
150	782
180	823
210	854
240	889
270	923
300	958
330	991
350	1016
360	1031

5. Đánh giá giới hạn chịu lửa như sau:

- Tiêu chuẩn áp dụng: TCXDVN342:2005(ISO 834-1); TCVN 348:2005(ISO 834-1); TCVN 9311-1:2012(ISO 834-8:2000); ANSI/UL1479, Chứng nhận FM
- Giới hạn chịu lửa của vật liệu là thời hạn tính bằng phút, kể từ khi bắt đầu thử độ chịu lửa theo chế độ nhiệt như bảng trên, cho tới khi thấy hiện tượng sau:
- Ở bất kỳ thời điểm nào, trên bề mặt không bị nhiệt lò nung trực tiếp đốt nóng đạt dưới 180°C so với nhiệt độ trước khi thử hay đạt dưới 220°C mà không phụ thuộc vào nhiệt độ trước khi thử.

6. Kết quả thí nghiệm như sau:

Thời gian (phút)	Nhiệt độ đo được trong lò nung ($^{\circ}\text{C}$)	Nhiệt độ trung bình đo được trên bề mặt mẫu thử không bị nhiệt lò nung trực tiếp nung nóng máy 1 ($^{\circ}\text{C}$)	Nhiệt độ trung bình đo được trên bề mặt mẫu thử không bị nhiệt lò nung trực tiếp nung nóng máy 1 ($^{\circ}\text{C}$)
0	27	27,2	27,3
5	300	44,5	44,7
30	477	68,2	67,8
60	595	90,1	89,3
90	680	102,6	101,4
120	736	113,8	113,0
150	782	124,7	123,2
180	823	135,2	134,7
210	854	147,4	145,6
240	889	158,1	157,7
270	923	164,7	163,9
300	958	180,8	180,0
330	991	195,7	194,9
350	1016	210	203
360	1031	218	212

7. Kết luận:

- Tại thời điểm kiểm tra, Mẫu Keo chống cháy (FIXACRYL M1C) nêu trên đạt giới hạn chịu lửa, ngăn khói 360 phút (ba trăm sáu mươi phút).

NGƯỜI THỰC HIỆN



Kỹ sư Nguyễn Thị Liễu

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trung tâm Nguyễn Hồng Vương

